TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **103**/2019/QĐST-HNGĐ	*Chư Prông, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:180/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Dâng H, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn 1, xã P, huyện CPr, tỉnh G.

-Bị đơn: Anh Trịnh Minh C, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn 1, xã P, huyện CPr, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Dâng H và anh Trịnh Minh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Dâng H và anh Trịnh Minh C có ba con chung là: Trịnh Hồng N, sinh ngày 23/7/2003, Trịnh Hồng Tr, sinh ngày 13/8/2004 và Trịnh Nhật H, sinh ngày 22/7/2008. Chị H và anh C thỏa thuận giao con cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng: Chị H và anh C thỏa thuận anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Dâng H và anh Trịnh Minh C thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Veà aùn phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là: 150.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Dâng H và anh Trịnh Minh C thoả thuận, chị Nguyễn Thị Dâng H tự nguyện chịu toàn bộ để nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0002220, ngày 14/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Dâng H số tiền: 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0002220, ngày 14/8/2019 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Ngô Trung Thực

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chư Prông;
-TAND tỉnh G;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ;